

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ SƠN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 86/2023/HNGĐ-ST
Ngày 27 tháng 9 năm 2023
V/v: *Tranh chấp hôn nhân và gia đình*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vi Thị Khuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vi Thị Khiếu;
2. Ông Trần Thanh Vân.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Quang Thái Tài–Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hữu Thắng–Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 67/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2023 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2023/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Vi Thị Khăm M, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Bản N, xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An; Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Vi Văn H, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: Bản X, xã C, huyện K, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Vi Thị Khăm M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Vi Văn H kết hôn vào năm 2016, tiến hành đăng ký kết hôn vào ngày 22/02/2017 tại UBND xã C, huyện K, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện. Thời gian đầu chung sống tình cảm vợ chồng hạnh phúc, về sau phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách hai bên có sự khác biệt dẫn đến nhiều xung đột trong cuộc sống hàng ngày. Hai bên đã cố gắng hàn gắn nhưng không thành. Hiện tại tình cảm vợ chồng không còn nên chị M đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh H.

Về con chung: Chị Vi Thị Khăm M và anh Vi Văn H có 01 con chung là cháu Vi Xuân T, sinh ngày 29/12/2016. Nay ly hôn, chị M có nguyện vọng nuôi

dưỡng và chăm sóc cháu Vi Xuân T cho đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Vi Thị Khăm M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, anh Vi Văn H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh thừa nhận về thời gian, địa điểm, điều kiện kết hôn và nguyên nhân mâu thuẫn đúng như chị Vi Thị Khăm M đã trình bày. Nay chị Vi Thị Khăm M làm đơn ly hôn thì anh đồng ý vì giữa anh và chị Vi Thị Khăm M không còn tình cảm với nhau, đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn cho anh và chị Vi Thị Khăm M.

Về con chung: Anh H và chị M có 01 con chung là cháu Vi Xuân T, sinh ngày 29/12/2016. Nay ly hôn, anh H có nguyện vọng nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Vi Xuân T cho đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Vi Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền, xác định quan hệ tranh chấp; Trong quá trình điều tra thu thập chứng cứ Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc thu thập chứng cứ, tổng đạt đảm bảo quyền của đương sự. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự từ Điều 239 đến Điều 260 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của Thư ký phiên tòa được thực hiện đúng quy định tại Điều 51 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của đương sự: chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử: Về hôn nhân: Cho chị Vi Thị Khăm M và anh Vi Văn H được ly hôn. Về con chung: Giao con chung là cháu Vi Xuân T, sinh ngày 29/12/2016 cho chị Vi Thị Khăm M nuôi dưỡng và chăm sóc, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Vi Văn H. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Vi Thị Khăm M và anh Vi Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Về án phí: Chị Vi Thị Khăm M phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn chị Vi Thị Khăm M khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con khi ly hôn, Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự và thẩm quyền giải quyết là của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại thời điểm khởi kiện, bị đơn là anh Vi Văn H cư trú tại Bản X, xã C, huyện K, tỉnh Nghệ An. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An theo quy định tại khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ kiện Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự chấp hành tốt các quyết định của Tòa án. Nguyên đơn chị Vi Thị Khăm M và bị đơn anh Vi Văn H có mặt tại phiên tòa và chấp hành đúng quy định theo Điều 71, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Về hôn nhân: Chị Vi Thị Khăm M và anh Vi Văn H tự nguyện kết hôn sau một thời gian tìm hiểu, kết hôn đúng điều kiện, nơi đăng ký kết hôn là tại UBND xã C, huyện K, tỉnh Nghệ An nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, thời gian về sau bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách, quan điểm sống không hòa hợp, hai bên đã cố gắng hàn gắn nhưng không thành. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2021 đến nay. Xét thấy, hôn nhân của chị Vi Thị Khăm M và anh Vi Văn H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cho chị Vi Thị Khăm M được ly hôn với anh anh Vi Văn H.

[3.2] Về con chung: Chị Vi Thị Khăm M và anh Vi Văn H có 01 con chung là cháu Vi Xuân T, sinh ngày 29/12/2016. Ly hôn, chị M yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung là cháu Vi Xuân T và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung; Anh H cũng có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Vi Xuân T cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành và không yêu cầu chị M phải cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử thấy rằng, nguyện vọng của chị M và anh H là chính đáng. Tuy nhiên, từ khi vợ chồng sống ly thân năm 2021 và tại thời điểm Tòa án đưa vụ án ra xét xử thì cháu Vi Xuân T đang sống cùng với chị M. Quá trình giải quyết vụ án, xác minh thì chị M làm kinh doanh, buôn bán nhỏ lẻ tại địa phương, còn anh H làm lao động tự do, thường xuyên vắng mặt tại địa phương, đi làm công nhân ở miền Nam. Căn cứ vào quyền, lợi ích hợp pháp của con cũng như sự phát triển về thể chất, đảm bảo việc học hành và các điều kiện khác cho sự phát triển nên việc giao con chung cho chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi

đường là đúng đắn và cần thiết. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H do chị M không yêu cầu. Trường hợp chị M nuôi con không đảm bảo quyền, lợi ích của con mà anh H có căn cứ chứng minh thì có quyền làm đơn thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp anh H lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị M có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh H.

[3.3] Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Chị Vi Thị Khăm M và anh Vi Văn H thống nhất không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Các đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[5] Về án phí: Nguyên đơn chị Vi Thị Khăm M phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Vi Thị Khăm M.

1. Về hôn nhân: Chị Vi Thị Khăm M được ly hôn với anh Vi Văn H.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu cháu Vi Xuân T, sinh ngày 29/12/2016 cho chị Vi Thị Khăm M được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh Vi Văn H.

Anh Vi Văn H có quyền, nghĩa vụ chăm sóc, thăm nom con chung không ai được cản trở. Trường hợp chị Vi Thị Khăm M là người trực tiếp nuôi con chung không đảm bảo quyền, lợi ích của con mà anh Vi Văn H có căn cứ chứng minh thì anh Vi Văn H có quyền yêu cầu Tòa án xem xét, thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp anh Vi Văn H lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Vi Thị Khăm M có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Vi Văn H.

3. Về án phí: Chị Vi Thị Khăm M phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba

trăm nghìn) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004352 ngày 29/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. (Chị Vi Thị Khăm M đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm).

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/9/2023)./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã C;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Lưu hồ sơ; VP.TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Vi Thị Khuyên